

Số: 171/KH-THCSTL

Tân Long, ngày 11 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Cần Thơ về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Kế hoạch 1292/KH-SGDĐT ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ về việc Tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Thực hiện Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 29/9/2025 của Ủy ban nhân dân xã Tân Long về tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 – 2026;

Căn cứ tình hình thực tế, Trường Trung học cơ sở Tân Long xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

PHẦN I PHÂN CHUNG

A. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Trường Trung học cơ sở Tân Long có trụ sở chính Ấp Long Thành, xã Tân Long, thành phố Cần Thơ; trường được thành lập thành lập theo Quyết định số 292/QĐ.TCCB.98, ngày 05 tháng 9 năm 1998 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc sắp xếp mạng lưới trường học thuộc huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng; đời sống kinh tế khó khăn một số phụ huynh bỏ địa phương đi làm ăn xa và còn phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng về việc học tập của con em mình nên chưa quan tâm vấn đề học tập của học sinh;

Nhà trường đặt tại trung tâm xã Tân Long mới khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2021. Trường có 18 phòng học đảm bảo điều kiện học tập của học sinh, có đủ các phòng học bộ môn, phòng vi tính có đủ số lượng máy vi tính, tivi và mạng Internet, thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học; Tỷ lệ giáo viên/lớp chưa đảm bảo theo quy định.

I. QUY MÔ LỚP, HỌC SINH

Khối	Số lớp	Số học sinh				
		Tổng số	Trong đó:			Khuyết tật
			Nữ	Dân tộc thiểu số		
				Tổng số	Nữ	
6	4	181	90	21	7	
7	5	192	100	21	13	
8	5	231	104	18	6	
9	4	171	89	8	4	
Cộng	18	775	383	68	30	

II. ĐỘI NGŨ

1. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tổng số CBQL, GV, NV	Chia ra					
	CBQL		Giáo viên		Nhân viên	
	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ
37	2	1	31	15	4	3

2. Cơ cấu giáo viên (chia ra theo môn)

STT	Môn	Tổng số giáo viên		
		Tổng số	Biên chế	Hợp đồng
1	Toán	4	4	0
2	Tin học	2	2	0
3	Ngữ văn	5	5	0
4	Tiếng Anh	3	3	0
5	Lịch sử	3	3	0
6	Địa lý	1	1	0
7	GDCD	2	2	0
8	Vật lý	1	1	0

9	Hóa học	1	1	0
10	Sinh học	3	3	0
11	Công nghệ	2	2	0
12	GDTC	2	2	0
13	Mỹ thuật	1	1	0
14	Âm nhạc	1	1	0
Tổng		31	31	0

3. Trình độ chuyên môn, chính trị

a) Cán bộ quản lý

Tổng số	Chia ra									
	Chuyên môn					Chính trị				
	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Bồi dưỡng	Khác	Đảng viên	Trong đó			
							Cử nhân	Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp
2			2			2			2	

b) Giáo viên

Tổng số	Chia ra									
	Chuyên môn					Chính trị				
	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Khác	Đảng viên	Trong đó			
							Cử nhân	Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp
31			28	2		30			6	2

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Cơ sở vật chất

a) Phòng học: Tổng số phòng học là 18 phòng. Trong đó: 18 kiên cố; 00 bán kiên cố.

b) Phòng phục vụ học tập

Tổng số	Chia ra									
	Thư viện	Phòng thiết bị giáo dục	Phòng học bộ môn							
			Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Tin học	Ngoại ngữ	Âm nhạc	Mĩ thuật	Đa chức năng	Lịch sử và Địa lý
10	1	1	2	1	1	1	1	1	1	1

Trong đó: 62 máy tính hoạt động tốt.

c) Phòng phục vụ quản lý, hành chính

Tổng số	Chia ra						
	HT	PHT	Văn phòng	Kế toán	Truyền thông	Hội trường	Khác
13	1	1	1	1	1	1	7

2. Thiết bị dạy học

Nhà trường có 01 phòng thiết bị dùng chung, thiết bị dạy học các lớp 6; 7 được cấp đầy đủ theo danh mục thiết bị của Chương trình phổ thông 2018

3. Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin

Trường được trang bị 01 phòng máy với số lượng 21 máy, 01 phòng ngoại ngữ có 41 máy tính và 05 máy văn phòng được kết nối Internet, các máy này đều hoạt động tốt phục vụ cho công tác quản lý, công tác dạy và học.

IV. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GDĐT) thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo; Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Toàn thể các Bộ, Ban, Ngành đều hiểu được sự cần thiết phải thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia. Các bộ đã có những phối hợp để có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như xây dựng cơ sở vật chất (CSVC), trang

thiết bị dạy học; chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ học sinh vùng khó khăn, người dân tộc.

- Chương trình (CT) giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

- Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) 4.0, công nghệ AI và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh (PHHS) nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới Chương trình GDPT 2018.

- Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương.

2. Khó khăn:

- Học sinh nhà trường chủ yếu là con em gia đình nông dân có thu nhập thấp, nền kinh tế khó khăn, cha mẹ lo làm ăn xa nên không có điều kiện quan tâm và quản lý con em trong việc tự học, tự nghiên cứu bài ở nhà.

- Định mức giáo viên còn thiếu so với quy định (thiếu 4 giáo viên) nên ảnh hưởng kế hoạch dạy 2 buổi/ngày của nhà trường.

- Công tác phối hợp giữa cha mẹ học sinh với giáo viên chủ nhiệm, với Ban lãnh đạo nhà trường còn một số gia đình thiếu nhiệt tình, thậm chí còn không quan tâm.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

I. KẾT QUẢ NỔI BẬT

a) Chất lượng giáo dục

Kết quả rèn luyện: Tốt: 602 (83,73%); Khá: 110 (15,30%); Đạt: 07 (0,97%);

Kết quả học tập: Tốt: 262 (36,44%); Khá: 269 (37,41%); Đạt: 183 (25,45%); Chưa đạt: 5 (0,70%);

Tốt nghiệp Trung học cơ sở: 117/117 đạt 100%.

b) Thi học sinh giỏi, “Văn hay – Chữ tốt”

- VHCT cấp thị xã: 01 giải nhì, 01 giải khuyến khích;

- Học sinh giỏi cấp thị xã 07 giải (01 giải nhất, 02 giải nhì, 04 giải khuyến khích).

- Giải Toán trên MTCT: Cấp thị xã 03 giải ba (10 giải nhất, 02 giải nhì), cấp tỉnh có 02 giải (01 giải ba, 01 giải khuyến khích)

- Học sinh giỏi cấp tỉnh đạt 02 giải (01 giải nhì, 01 giải ba)

c) Công tác xã hội, xã hội hóa

Nhà trường luôn làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục từ các cá nhân tổ chức xã hội khác cùng chung tay góp sức hỗ trợ cho các em HS có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục đến trường. Nhà trường đã vận động xã hội hóa từ các nhà hảo

tâm, mạnh thường quân, các cấp lãnh đạo, CB, GV, NV nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh.

II. HẠN CHẾ CHỦ YẾU

1. Hạn chế:

- Học sinh nhà trường chủ yếu là con em gia đình nông dân có thu nhập thấp, nền kinh tế khó khăn, cha mẹ lo làm ăn xa nên không có điều kiện quan tâm và quản lý con em trong việc tự học, tự nghiên cứu bài ở nhà.

- Một số ít giáo viên chưa tích cực bồi dưỡng đổi mới phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học, thu hút học sinh vào học tập, yêu thích bộ môn; việc sử dụng thiết bị dạy học chưa triệt để. Hồ sơ viên chức chưa bổ sung kịp thời, chứng từ lưu trữ tài chính còn ký sót. Sự quan tâm của phụ huynh học sinh đối với con em chưa nhiều, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình còn hạn chế do đa số phụ huynh đi làm ăn xa hoặc lo mưu sinh hàng ngày; cha mẹ chưa thật sự quan tâm việc học tập của con em mình; một số em chưa có ý thức học tập do cha mẹ ít có thời gian quan tâm các em, dẫn đến học sinh bỏ học chiếm tỷ lệ cao.

2. Nguyên nhân:

Còn một số ít học sinh thiếu động cơ học tập đúng đắn, lười học, đua đòi, ham chơi, gia đình không có điều kiện kinh tế phải đi làm ăn xa nên không quan tâm được việc học của con em mình.

PHẦN II

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025-2026

I. Nhiệm vụ chung năm học 2025-2026

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông (CTGDPT); triển khai dạy học 2 buổi/ngày phù hợp với điều kiện đội ngũ và cơ sở vật chất của nhà trường.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; bố trí đội ngũ GV hợp lý; đề ra các giải pháp phù hợp, kịp thời để hỗ trợ UBND xã thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về GDTrH trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (HS), tạo cơ hội, điều kiện để HS được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng HS sau THCS; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số (CĐS) và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; tập trung tham mưu cấp ủy địa phương đưa giáo dục nói chung và GDTrH nói riêng vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của địa phương.

II. Mô hình nhà trường gắn với một hoạt động giáo dục cụ thể để làm mục tiêu cho năm học 2025-2026

Mô hình: “Nhà trường hạnh phúc – Giáo dục vì sự phát triển toàn diện”.
Hoạt động trọng tâm: Xây dựng môi trường học tập tích cực, lấy học sinh làm trung tâm, gắn với hoạt động giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống.

B. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Thực hiện chủ đề của năm học 2025-2026: ***"Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển"***.

- Tạo dựng được môi trường có nề nếp, kỷ cương, chất lượng giáo dục được nâng cao; mỗi học sinh đều có cơ hội thể hiện, phát huy khả năng tư duy sáng tạo. - Xây dựng tập thể “Đoàn kết - Trách nhiệm - Vươn lên”. Tập thể sư phạm trường THCS Tân Long quyết tâm xây dựng thành một khối đoàn kết thống nhất; học sinh biết tương thân tương ái, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ. Luôn đề cao tinh thần trách nhiệm với công việc, trách nhiệm với đồng nghiệp, trách nhiệm với học sinh, với phụ huynh và xã hội; học sinh có trách nhiệm trong học tập; phụ huynh có trách nhiệm trong phối hợp giúp đỡ nhà trường. Luôn vươn lên để khẳng định bản thân và xây dựng thương hiệu nhà trường với phương châm: ***“Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường”***.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học.

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn. Trường học là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh.

- Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

2. Mục tiêu cụ thể (chỉ tiêu) cần đạt trong năm học 2025-2026.

2.1. Huy động học sinh ra lớp và duy trì sĩ số

- Chỉ tiêu huy động HS ra lớp đầu năm đạt 100%.
- Thực hiện duy trì sĩ số đạt tỉ lệ 98% trở lên.

2.2. Thực hiện quy chế chuyên môn

- 100% giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Lên lớp thẳng: 99%.
- Kết quả học tập của học sinh: Tốt 35-36%, khá: 38-40%. Chưa đạt không quá 2%.
- Kết quả rèn luyện của học sinh: Tốt – khá đạt 98%; TB trở lên đạt 100%.
- Tốt nghiệp THCS: 100%
- Tỷ lệ kết quả học tập bộ môn của học sinh từ đạt trở lên: Toán, Ngữ văn, tiếng Anh 95% ; Các môn còn lại 97%.

- Hiệu quả đào tạo: 85%

2.3. Đối với học sinh

- HSG bộ môn lý thuyết: 2 cấp thành phố
- HSG Máy tính cầm tay: 2 cấp thành phố
- Văn hay chữ tốt: 1 cấp thành phố
- Khoa học kỹ thuật: Cấp thành phố: tham gia 01.
- Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng: Cấp thành phố: tham gia 01.

2.4. Đối với giáo viên, nhân viên

- 100% CB, GV, NV không vi phạm kỷ luật.
- 100% không cắt xén chương trình.
- 100% dạy đủ các tiết thực hành theo phân phối chương trình.
- Kiểm tra HDSP nhà giáo: 30%; chủ đề 1 lần/GV/năm.
- Mỗi tổ thực hiện 2 chuyên đề/năm, thao giảng 2 lần/Tổ/HK, nghiên cứu bài học 2 lần/HK.

- BGH, GV dạy và dự giờ đúng theo quy định.

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường:

- Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp thành phố: 04;

- Lao động tiên tiến 95% trở lên, không có CBQL, GV, NV, NLĐ xếp loại Trung bình.

*** Các danh hiệu khác:**

- Chi bộ đạt danh hiệu “ Hoàn Thành Tốt nhiệm vụ”
- Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh: “ Hoàn Thành Tốt nhiệm vụ”.
- Danh hiệu của trường: Tập thể lao động xuất sắc. Hình thức: Bằng khen của UBND thành phố.

C. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

I. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

1. Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026

- Ngày tựu trường: Ngày 28 tháng 8 năm 2024.
- Khai giảng: Ngày 05 tháng 9 năm 2025
- Học kì I: Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 17/01/2026
- Học kì II: Từ ngày 19/01/2026 đến ngày 31/05/2026
- Tham gia thi chọn học sinh giỏi các cấp thực hiện theo kế của Sở Giáo dục và Đào tạo
- Ngày Tổng kết năm học: 30/5/2026.

2. Khung thực hiện chương trình các môn học (Phụ lục kèm theo)

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC (Các hoạt động trải nghiệm chính trong năm học - kèm theo phụ lục)

C. KẾ HOẠCH DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀY

I. NỘI DUNG HÌNH THỨC DẠY HỌC

1. Nội dung (lựa chọn nội dung theo hướng dẫn, cụ thể nội dung, khối lớp, thời lượng, tổng số tiết/ tuần,...)

- + Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng.
- + Bồi dưỡng học sinh giỏi (toán, văn, tiếng Anh, khoa học,...).
- + Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10.
- + Giáo dục STEM/STEAM, trải nghiệm, hướng nghiệp.
- + Tổ chức câu lạc bộ: văn nghệ, thể thao, mỹ thuật, tin học, ngoại ngữ.

2. Hình thức (theo hướng điều kiện của nhà trường)

+ Ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng thi vào lớp 10: Học tập trung, tăng tiết 02 tiết mỗi môn tại lớp học gồm: Ngữ văn, Tiếng Anh, Toán.

+ Bồi dưỡng học sinh giỏi, câu lạc bộ: Học theo nhóm, hướng dẫn tự học, học tập trải nghiệm ngoài lớp học.

3. Điều kiện đảm bảo khi thực hiện

a) Đội ngũ

Phân công CBQL, giáo viên nhà trường(Hiện nhà trường của thiếu 04 biên chế giáo viên).

b) Cơ sở vật chất

- Tổ chức tại phòng học của mỗi lớp.
- Các hoạt động giáo dục tổ chức tại sân trường
- Sử dụng thiết bị có sẵn của nhà trường.

c) Nguồn lực huy động: Từ ngân sách nhà nước, kinh phí tự chủ của đơn vị.

D. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Đầu năm nhà trường tổ chức tuyển chọn học sinh tham gia đội tuyển học sinh giỏi lớp 8, 9 dựa trên kết quả học tập và rèn luyện cuối năm học 2024-2025 đúng theo các tiêu chuẩn học sinh tham gia thi học sinh giỏi các cấp theo quy định. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia dự thi cấp thành phố các môn: Toán, KHTN (Vật lý, Hóa học, Sinh học), Ngữ văn, Lịch sử và Địa lí, Tiếng Anh, Tin học, GD&ĐT, Máy tính cầm tay, Văn hay chữ tốt. Phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng.

Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi

TT	Môn	GV bồi dưỡng	Ghi chú
1	Toán	Nguyễn Thụy Dạ Thảo	
2	Văn hay chữ tốt 6-7	Võ Ngọc Ly	
	Văn hay chữ tốt 8-9	Nguyễn Thị Song Lanh	
3	Máy tính cầm tay	Nguyễn Văn Minh	
4	Ngữ văn	Thạch Thị Thanh Nhân	
5	Vật lí	Trịnh Ngọc Trần Duy	
6	Hóa học	Lâm Ngọc Sơn	
7	Sinh học	Thái Kim Tiền	
8	TNTH Hoá học	Trần Thị Phượng	
9	Lịch Sử	Đồng Vũ Phương	
10	Địa lý	Lê Thị Hồng Như	
11	Tiếng Anh	Lưu Cẩm Tú	
12	Giáo dục công dân	Nguyễn Ái Phương	
13	Tin học	Nguyễn Thái Xuyên	

* Đối với Ban giám hiệu:

Giao cho Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, kế hoạch bài dạy của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

*** Đối với tổ chuyên môn:**

Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

*** Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi:**

Lập danh sách đội tuyển theo các môn.

Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công.

Soạn kế hoạch bài dạy bồi dưỡng, kế hoạch bài dạy được kiểm tra vào thứ 7 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao nhất.

Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra.

2. Phụ đạo học sinh còn hạn chế về kết quả học tập

Yêu cầu giáo viên lập danh sách đối với ba môn Toán, Tiếng anh, Ngữ văn trên cơ sở đó Phó hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng và kiên trì, nhiệt tình phụ trách phụ đạo. Các môn khác có HS còn hạn chế sẽ phụ đạo ngay trong giờ dạy.

3. Tham gia các hội thi chuyên môn

3.1. Đối với giáo viên

Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1 (20/11), đợt 2 (03/02), đợt 3 (26/3).

Nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai. Giáo viên đăng ký tiết thao giảng sau đó nhà trường lên lịch để thực hiện.

Phát động phong trào viết sáng kiến trong CBQL-GV-NV, những người đã có sáng kiến được công nhận ở cấp huyện, cấp thành phố trong nhiều năm báo cáo cho đồng nghiệp tại tổ. Mỗi cá nhân phải xây dựng kế hoạch, đầu tư thời gian và trí tuệ vào việc viết sáng kiến để đạt hiệu quả.

Phát động giáo viên tham gia Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường (Dự kiến tháng 02/2026), giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp thành phố (Dự kiến tháng 3-4/2026).

Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động.

3.2. Đối với học sinh

Tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn cấp thành phố.

Tham dự kỳ thi KHKT cấp thành phố.

Tham dự kỳ thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp thành phố (nếu có).

Tham gia Hội thi Tin học trẻ cấp thành phố.

Tham gia đầy đủ các hội thi khác do các cấp tổ chức (nếu có).

3.3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

a. Hình thức tổ chức

- Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, tham quan dã ngoại, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ, tham gia diễn đàn, ...

- Giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp, trường và các sinh hoạt theo chủ đề như:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường: chào cờ đầu tuần, các hội thi, các buổi lễ phát động, các ngày kỷ niệm, cắm trại, các buổi giao lưu tập thể, các phong trào thi đua của toàn trường, ...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp hàng tuần, sinh hoạt lớp theo chủ đề (Theo chương trình của nhà trường), các hoạt động chung của lớp (tham quan, dã ngoại, thi đua giữa các tổ, ...)

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội. Các hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên, các hoạt động có tính chính trị xã hội: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, ...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi: các cuộc thi văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao.

- Tăng cường lòng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục quốc phòng an ninh... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương hoặc địa phương khác học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

b. Tổ chức thực hiện

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban đại diện CMHS về tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công chỉ đạo TPT Đội của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình Hiệu trưởng và Ban đại diện CMHS phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm các lớp phối hợp với giáo viên TPT Đội, Ban đại diện CMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm.

PHẦN III NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ 1: Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn và giáo viên phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

*** Giải pháp:**

- Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục với 35 tuần thực học theo Quyết định Số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên và Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Cần Thơ về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Cần Thơ;.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kỳ, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

a. Đối với việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Thực hiện giảng dạy song song các phân môn Lý, Hoá, Sinh trong từng học kì, chỉ đạo Tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục theo khung thời gian năm học và khung chương trình của môn học và nhà trường.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Phân công giáo viên đảm nhận các nội dung theo chương trình như môn học được tính 3 tiết/tuần;

- Đối với nội dung giáo dục của địa phương: Phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

b. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

Thực hiện Thông tư số 06/2022/BGDĐT ngày 11/5/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho học sinh (lồng ghép trong nội dung bài học của môn học trong chương trình giáo dục chính khóa thông qua hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, hoạt động giáo dục kỹ năng sống)

c. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại đơn vị, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác.

d. Thực hiện việc lồng ghép giáo dục Quốc phòng và An ninh theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Bộ GDĐT về hướng dẫn GDQPAN lồng ghép trong trường tiểu học, trung học cơ sở. Thực hiện đối với tất cả các khối lớp, tập trung vào các môn học Ngữ văn; Giáo dục công dân; Lịch sử và Địa lí; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Nội dung giáo dục địa phương; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện tối thiểu 2 bài học (2 tiết học) trong năm học.

2. Nhiệm vụ 2: Thực hiện có hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học.

- Bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kì, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

- Các tổ chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội giảng, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại đơn vị, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, trao đổi giáo viên giữa các trường trong xã để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

*** Giải pháp**

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với môn Lịch sử và Địa lí, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử và Địa lí.

- Đối với môn Ngữ văn, cần thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của

nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, dạy học trực tuyến; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

*** Thực hiện những quy định về chuyên môn:**

- + Hồ sơ sổ sách của tổ chuyên môn, giáo viên theo quy định của Điều lệ trường phổ thông, được phép thực hiện hồ sơ điện tử, lưu trữ trực tuyến (khi có văn bản quy định của Sở GD).

- + Xây dựng kế hoạch và khai thác tối đa thiết bị, đồ dùng dạy học có sẵn, sáng tạo thêm đồ dùng dạy học mới phục vụ tiết dạy.

- + Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào soạn, giảng.

- + Tổ chức đồ vui để học ít nhất 1 lần/tổ/năm.

- + Tổ chức cho học sinh tuyên truyền giới thiệu sách giờ sinh hoạt đầu tuần ít nhất 1 lần/tháng.

- + Thành lập các đội năng khiếu thể dục thể thao, đội văn nghệ, đội năng khiếu vẽ và luyện tập theo thời khóa biểu.

3. Nhiệm vụ 3: Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích giáo viên thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đối với môn Lịch sử và Địa lí, tăng cường các câu hỏi

nhằm khai khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

- Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục khi Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông, trong đó lưu ý:

+ Môn Lịch sử và Địa lý: mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kỳ; bài kiểm tra, đánh giá định kỳ gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lý theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá, thời gian làm bài kiểm tra là 90 phút.

+ Môn Khoa học tự nhiên: 04 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kỳ, giáo viên căn cứ vào thời lượng các chủ đề tương ứng trong từng học kỳ để thực hiện đảm bảo đủ số con điểm theo quy định; bài kiểm tra, đánh giá định kỳ gồm nội dung dạy học liên tục theo chủ đề tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá, thời gian làm bài kiểm tra là 90 phút.

+ Môn Nghệ thuật: mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kỳ; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ bao gồm từng nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật tương tự như các môn học đánh giá bằng nhận xét; bài kiểm tra, đánh giá định kỳ môn Nghệ thuật được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Các giáo viên được phân công dạy học chủ đề, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kỳ và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ theo quy định.

- Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. *Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa*

chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, về quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

*** Giải pháp:**

- Triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp quản lý.
- Xây dựng kế hoạch và triển khai đến các tổ chuyên môn, toàn thể giáo viên thực hiện và xây dựng kế hoạch của tổ của cá nhân.

4. Nhiệm vụ 4: Nâng cao chất lượng giáo dục, định hướng nghề nghiệp, phân luồng học sinh.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh. Tổ chức theo dõi, thống kê số lượng học sinh không học tiếp THPT sau khi tốt nghiệp THCS

- Bố trí đủ giáo viên làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; tham gia tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên phụ trách công tác tư vấn, hướng nghiệp đầy đủ.

- Tăng cường phối hợp với các trường đại học, cao đẳng, trung cấp; các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh tổ chức giới thiệu, tư vấn, hướng

nghiệp cho học sinh, qua đó giúp học sinh định hướng, lựa chọn nghề nghiệp phù hợp sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở.

*** Giải pháp:**

- Thực hiện giảng dạy môn Công nghệ cho học sinh khối lớp 9 theo chương trình GDPT 2018.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn có liên quan các bộ môn xây dựng chủ đề dạy học STEM và tổ chức thực hiện.

5. Nhiệm vụ 5: *Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục; đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.*

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”.

*** Giải pháp:**

- Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, gửi về phòng VH-XH.
- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.
- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định,

trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Tăng cường công tác tuyên truyền và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung: việc dạy thêm, học thêm; tiếp tục thực hiện công tác chuẩn bị và triển khai CT GDPT 2018; tổ chức lựa chọn lại sách giáo khoa (nếu có), quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tăng cường xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Báo cáo kịp thời các nội dung có liên quan đến hoạt động chuyên môn.

6. Nhiệm vụ 6: *Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ chuyên môn.*

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với môn Lịch sử và Địa lí, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh, động viên học sinh tích cực tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật theo công văn của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai nghiên cứu khoa học và tổ chức cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp thành phố năm học 2025-2026.

*** *Giải pháp:***

- Xây dựng các tổ chuyên môn vững mạnh. Tổ chức các hoạt động thiết thực, tạo môi trường thuận lợi để các giáo viên trong tổ được bồi dưỡng, rèn luyện về chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp dạy học, kỹ năng ra đề kiểm tra....

- Tiếp tục triển khai thực hiện “Đổi mới nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn”. Các tổ chuyên môn căn cứ vào tình hình thực tế và bám sát kế hoạch nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động một cách chi tiết, cụ thể, có tính khả thi. Giáo viên đăng ký chỉ tiêu phấn đấu năm sau cao hơn năm trước.

- Xây dựng nội dung sinh hoạt tổ cụ thể, đẩy mạnh tác dụng của hoạt động chuyên môn. Chú trọng hiệu quả công tác bồi dưỡng giáo viên thông qua các hoạt động đổi mới phương pháp, rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ sư phạm qua dự giờ và góp ý kiến cho đồng nghiệp.

7. Nhiệm vụ 7: Tăng cường công tác tuyên truyền, xây dựng tư tưởng, đạo đức tác phong của giáo viên, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.

- Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- Tiếp tục thực hiện việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học hạnh phúc”, “Trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn”.

*** Giải pháp:**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các đoàn thể, kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng của giáo viên, học sinh.

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, nội quy cơ quan...

- Tham gia đầy đủ các buổi bồi dưỡng chính trị. Gương mẫu trong công tác, đoàn kết với đồng nghiệp, thân thiện với học sinh.

- Duy trì kỷ cương, nề nếp trong mọi hoạt động của nhà trường. Xây dựng khối đoàn kết nội bộ, thực hiện nghiêm túc kiểm tra nội bộ.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh. Tăng cường lòng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống: học tập và làm theo lời Bác, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông, ... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

- Bồi dưỡng, phát triển học sinh năng khiếu, tổ chức các câu lạc bộ để phát huy năng lực của học sinh.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực.

8. Nhiệm vụ 8: Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên và tăng cường công tác kiểm tra chuyên môn giáo viên.

Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn của giáo viên là việc cấp bách trước yêu cầu đổi mới của giáo dục. Hoạt động bồi dưỡng giáo viên cần phải liên tục, thường xuyên. Việc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thể hiện

qua các hoạt động tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, học hỏi kinh nghiệm từ thực tế giảng dạy của các đồng nghiệp...

*** Giải pháp:**

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên theo tiêu chuẩn chức danh; chuẩn nghề nghiệp giáo viên.
- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục, bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn học đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định.
- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Xây dựng và thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.
- Chủ động tham mưu cho cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí phù hợp để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, nhất là giáo viên thực hiện CT GDPT 2018.
- Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.
- Tiếp tục rà soát, đề cử bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; tiếp tục tham gia bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng/trực tiếp, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo CT GDPT 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường.
- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn các cấp tổ chức.
- Dạy thao giảng và dự giờ đồng nghiệp ít nhất 1 tiết/tháng.
- Tham gia đầy đủ các cuộc thi do các cấp tổ chức.

9. Nhiệm vụ 9: Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học.

- Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tại địa phương để hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học.
- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

- Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định

*** Giải pháp:**

- Cán bộ y tế, GVCN thường xuyên tuyên truyền cho GV, NV và học sinh nâng cao ý thức phòng chống dịch bệnh.

- Bố trí đầy đủ nhân sự và trang thiết bị y tế.

PHẦN IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Tổ chức họp thảo luận đóng góp ý kiến điều chỉnh bổ sung và phê duyệt kế hoạch giáo dục của nhà trường để đưa vào thực hiện có hiệu quả trong năm học 2025-2026.

II. LÃNH ĐẠO TRƯỜNG

Trình kế hoạch cho Hội đồng trường xem xét phê duyệt và quán triệt, phổ biến nội dung kế hoạch này đến các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường; bảo đảm các thành viên hiểu đủ, đúng các nhiệm vụ trong kế hoạch, tạo sự đồng thuận trong tập thể nhà trường.

III. BAN ĐẠI DIỆN CHA MẸ HỌC SINH

Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động của cha mẹ học sinh, của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quy định của Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc ban hành điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Phối hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh, đồng thời vận động học sinh bỏ học ra lớp.

Tập hợp các ý kiến của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, trường để thống nhất với hiệu trưởng các biện pháp giải quyết.

IV. ĐOÀN THANH NIÊN

Lãnh đạo phụ trách đội TNTPHCM và xây dựng các hoạt động phong trào mà ngành phát động.

Chịu trách nhiệm dìu dắt, giáo dục, giúp đỡ các em thiếu niên nhi đồng

V. CÁC TỔ CHUYÊN MÔN

Trên cơ sở các nhiệm vụ giáo dục của năm học 2024-2025, các tổ trưởng chuyên môn chủ động, căn cứ tình hình thực tế, thế mạnh, năng lực của giáo viên trong tổ để lựa chọn nội dung trọng tâm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện theo hướng đột phá với những nội dung và giải pháp cụ thể trình BGH duyệt và triển khai cho giáo viên thực hiện làm cơ sở khẳng định thương hiệu của bộ môn.

VI. BỘ PHẬN VĂN PHÒNG

Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng, giải trình và quyết định kế hoạch hoạt động của bộ phận văn phòng. Giúp hiệu trưởng thực hiện công tác văn thư, nhiệm vụ quản lý tài chính, tài sản, thống kê và bảo vệ trong nhà trường theo quy định.

Tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch đã đề ra và kế hoạch của nhà trường. Tham gia đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động. Quản lý, lưu trữ hồ sơ của trường.

VII. GIÁO VIÊN:

Căn cứ Kế hoạch của trường, tổ và điều kiện cụ thể của bản thân xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 với những nội dung và biện pháp cụ thể trình cho tổ trưởng, BGH duyệt và thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH để báo cáo;
- Tổ CM, tổ Văn phòng để thực hiện;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Đàm Thanh Vũ

**PHÊ DUYỆT HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Đàm Thanh Vũ

